

Bản án số: 22/2024/HS-PT

Ngày: 23 - 4 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tuyển

Các Thẩm phán:

1. Ông: Võ Bá Lưu

2. Bà: Từ Thị Hải Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Việt Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2024/TLPT-HS ngày 06 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo Trần Văn V do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 06/2024/HS-ST ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Văn V, sinh ngày 27/9/1991 tại G, Q, Quảng Bình; nơi đăng ký thường trú: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; chỗ ở hiện nay: Thôn D, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn V và bà Trần Thị N; vợ Hoàng Thị N; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 26/5/2023 bị Công an xã Gia Ninh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Nhân thân: Ngày 15/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 18/11/2019 bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/9/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Ninh, theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 14/9/2023, căn cứ từ nguồn tin tố giác tội phạm, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn V tại thôn D, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Quá trình khám xét, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh đã phát hiện và thu giữ trên giường trong phòng ngủ của V có 02 (hai) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng; tại nền phòng bếp có 01 (một) chai nhựa, bên trong có 02 (hai) túi nilon màu xanh đựng tổng cộng 311 (ba trăm mười một) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng và 03 (ba) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu xanh.

Quá trình điều tra, Trần Văn V khai nhận toàn bộ số ma túy mà Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh thu giữ là của V mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ ở khu vực đường gần cổng làng thôn T, V, Q, Quảng Bình vào khoảng 20 giờ ngày 12/9/2023 với giá 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng) về cất giấu để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số: 911/KL-KTHS ngày 22/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận:

+ Mẫu ký hiệu A1 gửi giám định (tức 02 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng thu giữ tại giường trong phòng ngủ khi khám xét) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,194g (không phải một trăm chín mươi bốn gam).

+ Mẫu ký hiệu A2 gửi giám định (tức 311 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng thu giữ tại nền phòng bếp khi khám xét) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 28,408gam (hai mươi tám phẩy bốn trăm linh tám gam).

Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 247, Danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ.

+ Mẫu ký hiệu A3 gửi giám định (tức 03 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu xanh thu giữ tại nền phòng bếp khi khám xét) không phải là chất ma túy, khối lượng: 0,268g (không phải hai trăm sáu mươi tám gam).

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2024/HS-ST ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, đã quyết định: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Trần Văn V 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/9/2023.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06 tháng 02 năm 2024, bị cáo Trần Văn V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo V giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích về tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân bị cáo cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Trần Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm cho Hội đồng xét xử tình tiết bị cáo có ông nội là Liệt sỹ, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét, tuy nhiên mức án 08 năm 06 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn V và giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm và bản cáo trạng truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 14/9/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh phát hiện và thu giữ trên giường trong phòng ngủ của Trần Văn V 02 (hai) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng và tại nền phòng bếp có 02 (hai) túi nilon màu xanh đựng tổng cộng 311 (ba trăm mười một) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng. Trần Văn V khai mua của một người đàn ông không quen biết về cất giấu để sử dụng. Theo kết quả giám định, 02 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng thu giữ tại giường trong phòng ngủ là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,194g; 311 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng thu giữ tại nền phòng bếp là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 28,408 gam. Tổng khối lượng ma túy mà Trần Văn V đã tàng trữ là 28,602 g chất ma túy loại Methamphetamine.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước đối với các loại chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng chất ma túy đều thuộc sự độc quyền quản lý của Nhà nước; mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đều bị trừng trị nghiêm khắc; Hơn nữa, tác hại của ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe của con người là rất lớn, là một trong những nguyên nhân dẫn đến căn bệnh chết người HIV/AIDS và cũng là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm hình sự khác. Song do ý thức coi thường pháp luật, vì nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Văn V về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Bị cáo Trần Văn V tàng trữ 28,602 g Methamphetamine, khối lượng ma túy mà bị cáo đã tàng trữ nằm ở mức cao nhất của khung hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự (*05 gam đến dưới 30 gam*). Với khối lượng ma túy mà bị cáo đã tàng trữ, mức hình phạt theo quy định là từ 05 đến 10 năm tù, tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức án 08 năm 06 tháng tù là đã có chiều cố và không nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo V có thêm tình tiết giảm nhẹ ông nội bị cáo là Liệt sỹ, tuy nhiên với lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ thì mức hình phạt 08 năm 06 tháng tù là không nặng. Vì vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Trần Văn V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 343; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn V và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2024/HS-ST ngày 29/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn V 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/9/2023.

2. Về án phí: Bị cáo Trần Văn V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 23 tháng 4 năm 2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THA dân sự huyện Quảng Ninh;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- TAND huyện Quảng Ninh;
- Bị cáo.
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Tuyến